TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 04-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Công Ó.
2. Bà Lý Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lường Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Minh P (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1969 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản S, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Đảng phái: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 42-QĐ/UBKTHU ngày 01/12/2021 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Phù Yên, tỉnh Sơn La); quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân L (Đã chết), con bà Hoàng Thị X, sinh năm 1944; bị cáo có chồng là Phùng Trung Q và 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:
1. Anh Lý Văn A, sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.
2. Anh Lý Văn B, sinh năm 2003; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Chị Đặng Thị C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

4. Anh Lý Văn D, sinh năm 1995; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

5. Anh Lý Văn E, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

6. Anh Lý Văn F, sinh năm 1976; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

7. Anh Bàn Văn G, sinh năm 2003; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

8. Chị Lý Thị H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

9. Anh Lý Văn I, sinh năm 1997; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

10. Anh Bàn Văn J, sinh năm 1997; Địa chỉ: Bản L, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

11. Anh Phùng Đức K, sinh năm 1996; Địa chỉ: Bản S, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

12. Anh Hà Văn L, sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản Kh, xã MK, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

13. Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1993; Địa chỉ: Bản T, xã P, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

14. Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản P, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

15. Chị Lò Thị O, sinh năm 1983; Địa chỉ: Bản P, xã PB, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

16. Xa Văn Q, sinh năm 1964; Địa chỉ: Xóm Đ, xã GD, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

17. Xa Văn R, sinh năm 1986; Địa chỉ: Xóm Đ, xã GD, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

18. Xa Văn S, sinh năm 1983; Địa chỉ: Xóm Đ, xã GD, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

19. Xa Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm Đ, xã GD, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiếp nhận đơn tố giác của anh Lý Văn A với nội dung: Vào khoảng tháng 12 năm 2020, Hà Minh P nhận tiền và giấy chứng minh nhân dân của A và một số người dân cùng trú tại bản L, xã MB để làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mà không phải qua sát hạch, đề nghị Cơ quan Công an điều tra, xử lý hành vi của Hà Minh P theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Minh P khai nhận: Vào năm 2006, Hà Minh P đã đăng ký mua hồ sơ dự thi và thi đỗ nên đã được Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nên P biết quy trình để được cấp giấy phép lái xe phải thực hiện qua các bước: Đăng ký mua hồ sơ dự thi tại Trung tâm sát hạch lái xe - hoàn thiện các nội dung có trong hồ sơ dự thi - tham gia thi sát hạch lý thuyết và thực hành. Nếu đạt mới được cấp giấy phép lái xe theo quy định và chỉ các trung tâm, đơn vị thuộc Sở giao thông vận tải mới có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe theo quy định; các tổ chức, cá nhân khác không có thẩm quyền.

Khoảng tháng 11/2020, thông qua mạng xã hội Facebook (Tài khoản của P là "Ha Huong M") thấy có tài khoản trên mạng ghi thông tin làm giấy phép lái xe không cần mua hồ sơ, không cần thi lý thuyết và thực hành. P đã liên hệ và được cho số điện thoại để trao đổi qua mạng Zalo. Sau đó, P sử dụng số điện thoại 0349.477.747 của mình đăng nhập vào tài khoản Zalo của mình với tên là "Hương M" để kết bạn với một người đàn ông tên là "X". Qua trao đổi, P đã hỏi X về trình tự, thủ tục thì được X hướng dẫn: chỉ cần chụp ảnh chứng minh thư 02 mặt và ảnh chân dung của người cần có giấy phép lái xe hạng A1 rồi gửi đến tài khoản Zalo của X. Sau 07 ngày đến 10 ngày, X sẽ gửi giấy phép lái xe + hồ sơ của người có nhu cầu đến tại nhà giao cho P. Hai bên thống nhất mỗi một trường hợp là 1.800.000 đồng (Sau đó tăng lên 1.950.000 đồng), thanh toán tiền sau khi nhận được giấy phép và hồ sơ kèm theo. P nhận thức rõ việc làm trên là không đúng quy trình và giấy phép lái xe được làm sẽ là giả, không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp. Nhưng do muốn được hưởng tiền công chênh lệch, nên P đã nhận làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho nhiều cá nhân ở xã MB, huyện Phù Yên; huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La và huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình, cụ thể:

Trong tháng 11/2020, Hà Minh P đã tự giới thiệu mình có khả năng làm được giấy phép lái xe hạng A1 mà không cần thi lý thuyết, thi sát hạch và nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 cho anh Phùng Đức K (là cháu họ của P) với số tiền thỏa thuận là 1.800.000 đồng, chỉ cần chụp ảnh chứng minh thư 02 mặt và ảnh chân dung, khi nào có bằng gửi về mới nộp tiền. Khoảng 01 tuần sau, nhân viên giao hàng đến tận nhà giao cho P 01 giấy phép lái xe + 01 bộ hồ sơ của Phùng Đức K, P đã thanh toán cho nhân viên giao hàng số tiền 1.800.000 đồng như thỏa thuận trước đó với người đàn ông tên X. Sau đó P gọi cho K đến lấy, do K là cháu họ nên P vẫn tính bằng giá như đã thỏa thuận với X.

Thông qua K, một số người ở xã MB, huyện Phù Yên; huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; xã GD, huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình biết P có khả năng làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mà không cần làm hồ sơ, không cần thi lý thuyết và thực hành nên đã nhờ P làm giấy phép lái xe giúp. Để tạo sự tin tưởng của những người này, P đều đưa ra thông tin khi nào nhận được giấy phép lái xe cùng hồ sơ gửi về thì thanh toán tiền và cam kết giấy phép lái xe là thật, có thể tham gia giao thông bình thường; khi kiểm tra, quét mã QR phía sau qua ứng dụng Zalo sẽ hiển thị thông tin cá nhân trên giấy phép lái xe.

Thời gian từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2021, P đã làm tổng cộng 19 giấy phép lái xe giả, trong đó: có 11 người dân trên địa bàn xã MB, huyện Phù Yên (P

thu của K 1.800.000 đồng; 10 người còn lại mỗi người 2.000.000 đồng; P chuyển cho X mỗi trường hợp 1.800.000 đồng; phần còn lại P được hưởng); 04 người dân trên địa bàn huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La (mỗi người 2.500.000 đồng; P chuyển cho X mỗi trường hợp 1.950.000 đồng; phần còn lại P được hưởng); 04 người dân trên địa bàn huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình (Mỗi người 2.200.000 đồng; P chuyển cho X mỗi trường hợp 1.950.000 đồng; phần còn lại P được hưởng). Tổng số tiền P đã nhận của 19 người là 40.600.000đ (Bốn mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) và đã được hưởng lợi số tiền chênh lệch là 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

- Quá trình điều tra: Hà Minh P đã trả toàn bộ số tiền 40.600.000đ (Bốn mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) cho các bị hại: Trước khi có đơn tố giác của anh Lý Văn A, khi các bị hại đã phát hiện ra giấy phép lái xe do P nhận làm là giải, P đã trả lại tiền cho anh Phùng Đức K và 04 người dân ở huyện Bắc Yên; 04 người ở huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình với tổng số tiền 20.600.000đ (Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi có đơn tố giác và quá trình điều tra, P đã trả lại toàn bộ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) cho các bị hại còn lại trú tại xã MB, huyện Phù Yên.

- Ngày 28/7/2021 và 18/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 99 và 108/QĐ-ĐCSHS trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định 19 giấy phép lái xe.

Tại bản kết luận giám định số 1402 ngày 12/8/2021 và bản kết luận giám định số 1501 ngày 08/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: 19 giấy phép lái xe là giấy phép lái xe giả. Chữ ký trên các mẫu giám định không phải là chữ ký trực tiếp, chữ ký được tạo ra bằng phương pháp in phun màu. Hình dấu trên các mẫu giám định không phải là hình dấu được đóng trực tiếp, hình dấu được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Ngày 28/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 100/QĐ-ĐCSHS trưng cầu Viện Khoa học hình sự, Bộ công an giám định điện thoại của Hà Minh P.

Tại bản kết luận giám định số 6257/C09-P6 ngày 24/8/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: "Tìm thấy: 803 tin nhắn SMS, 8945 tin nhắn Zalo, 1539 tin nhắn Facebook Messenger, 204 cuộc gọi Facebook, 129 cuộc gọi Zalo, 843 cuộc gọi điện thoại trong khoảng thời gian từ 01/12/2020 đến ngày 30/6/2021 (theo thời gian hiển thị trên dữ liệu trích xuất được) lưu trữ trong máy điện thoại. Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn, cuộc gọi lưu trữ trong SIM. Không tìm thấy dữ liệu trao đổi về việc làm giấy phép lái xe giả giữa P và tài khoản Zalo mang tên "X".

Cáo trạng số: 89/CT-VKS ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên quyết định truy tố bị cáo Hà Minh P về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Minh P phạm tội

Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Minh P từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8 màu xám đen.

Tịch thu tiêu hủy 19 (Mười chín) giấy phép lái xe và 19 (Mười chín) bộ hồ sơ kết quả thi sát hạch lái xe

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại, việc thỏa thuận của các bên không trái với quy định của pháp luật, do đó cần chấp nhận.

- Về án phí: đề nghị bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Các bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên; bản tự khai; kết luận giám định; lời khai của các bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Từ tháng 11/2020 đến tháng 4/2021, mặc dù không có thẩm quyền để cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Nhưng Hà Minh P vẫn đưa ra thông tin gian dối mình có thể làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mà không cần làm hồ sơ, không cần thi lý thuyết và thực hành, chỉ cần cung cấp ảnh chứng minh thư 02 mặt và ảnh chân dung. Khi nào nhận được bằng lái và hồ sơ mới nộp tiền. P cam kết bằng lái xe là bằng thật, có thể tham gia giao thông bình thường và khi kiểm tra, quét mã QR phía sau bằng lái qua ứng dụng Zalo sẽ hiển thị thông tin cá nhân trên giấy phép lái xe. Bằng cách thức trên, P đã nhận của 19 bị hại ở xã MB, huyện Phù Yên; huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; huyện ĐB, tỉnh Hòa Bình tổng số tiền 40.600.000 đồng mà không làm được giấy phép lái xe do cơ quan chức năng cấp cho 19 người này để chiếm đoạt số tiền 40.600.000đ (Bốn mươi triệu sáu trăm nghìn đồng). Trước khi có đơn tố giác, bị cáo đã trả lại số tiền 20.600.000đ *(Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng)* cho các bị hại, còn chiếm đoạt số tiền 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vẫn cố ý chiếm đoạt tài sản với mục đích hưởng lợi, tiêu xài cá nhân. Tội phạm được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có hành vi lừa đảo và nhận tiền từ các bị hại 18 lần. Hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin bảo lãnh của gia đình, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để bị cáo có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, nguồn thu nhập của bị cáo duy nhất là từ lương hưu, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Đối với việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả số tiền 40.600.000đ (Bốn mươi triệu sáu trăm nghìn đồng). Bị cáo đã bồi thường xong, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét sự thỏa thuận, thống nhất trên là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8 màu xám đen thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo đã sử dụng điện thoại để liên lạc, gửi tin nhắn, thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 19 bộ giấy phép lái xe và 19 bộ hồ sơ kết quả thi sát hạch lái xe của 19 bị hại. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định là những vật không có giá trị, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông tên X như P khai nhận. P không biết người này là ai, ở đâu, chỉ liên lạc qua tài khoản Zalo. P không biết số điện thoại của người này. Tài khoản Zalo này hiện không còn tồn tại (đã bị xóa). Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên không có căn cứ để điều tra.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Minh P phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo về cho Uỷ ban nhân dân xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo Hà Minh P đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại số tiền 40.600.000đ (Bốn mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) cho 19 bị hại.

Ghi nhận việc các bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8 màu xám đen.

Tịch thu tiêu hủy: 19 bộ giấy phép lái xe và 19 bộ hồ sơ kết quả thi sát hạch lái xe mang tên: Phùng Đức K, Lý Văn A, Đặng Thị C, Lý Văn B, Lý Văn D, Lý Văn Liều, Lý Văn F, Bàn Văn G, Lý Thị H, Lý Văn I, Bàn Văn J, Hà Văn L, Hoàng Thị M, Hoàng Văn N, Lò Thị O, Xa Văn T, Xa Văn Q, Xa Văn R, Xa Văn S.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Hà Minh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 04/01/2022).

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ
Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Anh Đức